

*

Số 353 -CV/ĐU

Lai Châu, ngày 02 tháng 10 năm 2026

Hướng dẫn tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Kính gửi: Các chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Hướng dẫn số 40-HD/ĐU, ngày 30/9/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn tổ chức thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp cấp ủy các chi bộ chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền kịp thời, nghiêm túc, thống nhất và hiệu quả các chủ trương, nghị quyết mới của Trung ương và cấp ủy; chủ động cụ thể hóa và tổ chức thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn; tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

- Đổi mới nội dung, hình thức quán triệt, học tập, tuyên truyền theo hướng trọng tâm, thiết thực, hiệu quả. Kết hợp giữa phương thức truyền thống với ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; giữa tự nghiên cứu với nghe phổ biến, đổi mới mạnh mẽ tư duy từ “học tập, quán triệt” sang “hiểu sâu - hành động đúng - làm đến cùng” trong từng bước triển khai. Giúp đảng viên nắm vững nội dung cốt lõi, điểm mới, yêu cầu đặt ra, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, tạo niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

- Việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền phải được lãnh đạo, chỉ đạo nghiêm túc theo tinh thần Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Công văn số 1358-CV/TU, ngày 30/6/2026 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 1581-CV/ĐU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về chấn chỉnh lề lối, nền nếp học tập, quán triệt nghị quyết, tham dự các hội nghị; bảo đảm thiết thực, tránh hình thức, dàn trải.

II- NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức học tập, quán triệt

1.1. Nội dung và tài liệu

a) Văn bản của Trung ương

(1) Kết luận số 91-KL/TW, ngày 03/9/2026 của Ban Bí thư về tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước giai đoạn 2026 - 2030.

(2) Thông báo số 155-TB/VPTW, ngày 25/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Thông báo kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về Đề án sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới”.

(3) Thông báo số 156-TB/VPTW, ngày 26/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng.

(4) Thông báo số 159-TB/VPTW, ngày 29/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan về tình hình thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế.

(5) Thông báo số 160-TB/VPTW, ngày 29/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với các cơ quan về kết quả 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

b) Văn bản của Tỉnh ủy

(6) Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 15/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; phân đấu xây dựng tỉnh Lai Châu không ma túy vào năm 2030.

(7) Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 15/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo xây dựng công trình quốc phòng trong khu vực phòng thủ,

phòng thủ dân sự tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 **(TỐI MẬT)**.

(8) Kế hoạch số 123-KH/TU, ngày 25/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

(9) Kế hoạch số 128-KH/TU, ngày 14/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 20/7/2026 của Ban Bí thư về tăng cường giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân trong hệ thống giáo dục quốc dân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

(10) Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW, ngày 20/7/2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở trong giai đoạn mới.

(11) Kế hoạch số 133-KH/TU, ngày 21/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW, ngày 20/7/2026 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới **(MẬT)**.

Nội dung quán triệt cần tập trung làm rõ: bối cảnh, lý do ban hành, sự cần thiết và ý nghĩa của việc ban hành văn bản, quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm; những điểm mới và các nội dung liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị; trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị và từng đảng viên trong tổ chức thực hiện... Đối với các chủ trương liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực, cơ quan, các chi bộ phải tổ chức quán triệt chuyên sâu cho đảng viên, công chức, viên chức. Không quán triệt nguyên văn tài liệu, không dàn trải nội dung.

c) Tài liệu học tập (Có phụ lục và đường link gửi kèm)¹.

1.2. Đối tượng học tập, quán triệt

- Đảng viên; công chức, viên chức chưa là đảng viên.

- Cán bộ lãnh đạo, cấp ủy viên, đội ngũ tuyên truyền viên phải nghiên cứu sâu, nắm vững nội dung cốt lõi, những điểm mới để trực tiếp truyền đạt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện tại đơn vị.

¹ <https://drive.google.com/drive/folders/1bXoHq7KgBERtKkmXXQc-Bf-q7EUP6Gzb?usp=sharing>

1.3. Hình thức, thời gian và báo cáo viên

- Hình thức: Các chi bộ lựa chọn hình thức phù hợp với điều kiện thực tế như: Lồng ghép trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề hoặc các hình thức phù hợp khác.

- Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10/11/2026.

- Tuyên truyền viên: Cấp ủy phân công đồng chí bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên trực tiếp quán triệt. Tuyên truyền viên chuẩn bị đề cương ngắn gọn, rõ trọng tâm, liên hệ sát thực tiễn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền đạt.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến

2.1. Nội dung

Các nội dung được nêu tại mục 1.1 của Công văn và các quy định sau:

(1) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 17/8/2026 của Bộ Chính trị quy định về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

(2) Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 18/8/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về đối ngoại và hội nhập quốc tế.

(3) Quy định số 216-QĐ/TW, ngày 22/8/2026 của Ban Bí thư về đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở.

2.2. Hình thức

- Tuyên truyền thông qua sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, họp phòng, ban, trung tâm; thông qua đội ngũ tuyên truyền viên.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận của đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận; tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc.

2.3. Thời gian

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, gắn với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ

- Căn cứ Công văn này và tình hình thực tiễn của đơn vị, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết bảo đảm nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ; quản lý chặt chẽ số lượng đảng viên, công chức, viên chức tham gia.

- Thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, dư luận trong đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; kịp thời phản ánh, định hướng và xử lý hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền những vấn đề phát sinh; tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong cơ quan, đơn vị.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, làm tốt công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai t

- Báo cáo kết quả học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện về Đảng ủy UBND tỉnh (qua chi bộ Hành chính – Quản trị) **trước ngày 12/11/2026**.

2. Chi bộ Tin học – Hành chính công

Tham mưu thực hiện tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử Văn phòng; chú trọng xây dựng tin, bài ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận (trừ các văn bản MẬT).

3. Chi bộ Hành chính – Quản trị

- Chủ trì tham mưu theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền; phối hợp nắm tình hình tư tưởng, dư luận trong đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; tổng hợp những vấn đề phát sinh, tham mưu Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo.

- Tổng hợp kết quả thực hiện của các chi bộ; tham mưu Đảng ủy báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh **trước ngày 15/11/2026** theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ,
- Lưu Vt, ĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Đang Minh Hải

Phụ lục 1
NỘI DUNG CỐT LÕI NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TU
(Kèm theo Công văn số -CV/ĐU, ngày tháng năm 2026
của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh)

I- TÌNH HÌNH

Những năm qua, công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả quan trọng. Tổ chức đấu tranh hiệu quả với các đường dây, đối tượng phạm tội về ma túy hoạt động liên tỉnh; phát hiện, triệt phá các vụ phạm tội có yếu tố nước ngoài; triệt xóa nhiều điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; công tác điều tra, truy tố, xét xử bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật; quản lý, kiểm soát chặt chẽ, không để tội phạm ma túy lợi dụng địa bàn Lai Châu để sản xuất trái phép chất ma túy.

Tuy nhiên, số vụ phạm tội và tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm ma túy ngày càng tăng; xuất hiện nhiều loại ma túy mới, gây khó khăn cho công tác kiểm soát, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý; số lượng người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy còn nhiều; hiệu quả công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện một số nơi chưa cao; cơ sở vật chất phục vụ công tác cai nghiện còn hạn chế.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

1.1. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, thường xuyên, liên tục và lâu dài, đòi hỏi quyết tâm cao, sự vào cuộc quyết liệt; phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy, tổ chức đảng; sự quản lý, điều hành thống nhất, chặt chẽ và hiệu quả của chính quyền các cấp; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia.

1.2. Tập trung lực lượng, sử dụng tổng hợp các biện pháp, chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh, ngăn chặn tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội với phòng ngừa nghiệp vụ; giải quyết tổng thể, hài hòa giữa giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy. Tập trung giải quyết hiệu quả ngay từ địa bàn cơ sở, khu dân cư, gia đình, cơ quan, đơn vị, trường học; từng bước chuyển hóa địa bàn, xây dựng xã, phường không ma túy, phấn đấu xây dựng tỉnh không ma túy vào năm 2030.

1.3. Đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là đầu tư cho ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội và phát triển bền vững của địa phương; tăng cường huy động, bố trí các nguồn lực, xây dựng lực lượng

chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống gắn với “3 giảm”: giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại và “3 tăng”: tăng hiệu lực pháp lý, tăng nguồn lực, tăng quản lý thông minh, chuyển đổi số trong phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện, điều trị nghiện ma túy, quản lý sau cai và tái hòa nhập cộng đồng; hằng năm xây dựng mới và duy trì bền vững các xã, phường không ma túy, phấn đấu đến năm 2030 đạt ít nhất 50% xã, phường không ma túy.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở; bảo đảm hằng năm giảm ít nhất 5% số người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy; hằng năm phát hiện, triệt xóa 100% điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; đến năm 2030 đạt ít nhất 50% xã, phường không ma túy, phấn đấu xây dựng tỉnh Lai Châu không ma túy vào năm 2030.

- Nâng cao hiệu quả đấu tranh, triệt phá, bắt giữ tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, bảo đảm kết quả hằng năm tăng trên 3%; số vụ phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy trên tuyến biên giới đường bộ và qua hoạt động chuyển phát nhanh hằng năm tăng trên 3%; phát hiện, triệt phá, xử lý theo quy định 100% các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy và diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy; 100% hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả.

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; bảo đảm số vụ phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy lợi dụng không gian mạng hằng năm tăng trên 5%; bảo đảm trên 90% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người đang cai nghiện, người tham gia điều trị nghiện và người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý theo quy định.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của ngành Y tế trong công tác phòng, chống ma túy; bảo đảm trên 80% trạm y tế cấp xã và 100% cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định. Tổ chức thực hiện tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý theo quy định cho trên 90% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người

đang cai nghiện, người tham gia điều trị nghiện và người sau cai nghiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bảo đảm 100% cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trang bị kiến thức và kỹ năng về phòng, chống ma túy cho người học. Phấn đấu 100% người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; tiến độ xây dựng, duy trì xã, phường không ma túy; tình hình sử dụng nguồn lực và những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tổ chức sơ kết vào năm 2028, tổng kết vào năm 2030.

2.3. Lộ trình thực hiện

2.3.1. Giai đoạn 1: Đến hết năm 2028

* Trong năm 2026:

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, duy trì bền vững 11 xã không ma túy: Nậm Sỏ, Khun Há, Tả Lèng, Nậm Mạ, Nậm Tăm, Hồng Thu, Tủa Sín Chải, Pa Tàn, Lê Lợi, Mường Mô, Mù Cả; xây dựng mới 08 xã, phường đạt tiêu chí không ma túy, gồm phường Đoàn Kết và 07 xã: Bản Bo, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Phong Thổ, Dào San, Sỉ Lở Lầu, Nậm Hàng.

- Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển hóa các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, gồm phường Tân Phong và các xã: Than Uyên, Tân Uyên, Bình Lư và Sìn Hồ - địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy loại II; các xã: Khoen On, Mường Kim, Pắc Ta, Mường Khoa, Mường Than, Sìn Suối Hồ, Khổng Lào, Hua Bum, Bum Nưa, Bum Tở, Mường Tè, Tà Tổng, Pa Ủ và Thu Lũm - địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy loại I; tạo tiền đề xây dựng địa bàn không ma túy trong các năm tiếp theo.

* Năm 2027 đến hết năm 2028:

- Năm 2027: Xây dựng 09 xã, phường đạt tiêu chí không ma túy, gồm phường Tân Phong và 08 xã: Khoen On, Mường Kim, Than Uyên, Pắc Ta, Tân Uyên, Mường Khoa, Bình Lư và Sìn Hồ. Chuyển hóa các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy gồm 10 xã: Mường Than, Sìn Suối Hồ, Khổng Lào, Hua Bum, Bum Nưa, Bum Tở, Mường Tè, Tà Tổng, Pa Ủ và Thu Lũm, làm tiền đề xây dựng địa bàn không ma túy trong năm tiếp theo.

- Năm 2028: Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng 10 xã đạt tiêu chí không ma túy, gồm: Mường Than, Sìn Suối Hồ, Khổng Lào, Hua Bum,

Bum Nua, Bum Tở, Mưòng Tè, Tà Tổng, Pa Ủ và Thu Lũm.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp duy trì bền vững các xã, phường đã được công nhận đạt tiêu chí không ma túy.

2.3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2029 đến năm 2030

Triển khai đồng bộ các giải pháp duy trì bền vững, bảo đảm thực chất đối với các địa bàn cấp xã đã được công nhận không ma túy trong giai đoạn 1; tổ chức rà soát, đánh giá hằng năm theo tiêu chí, quy trình thống nhất, kịp thời có biện pháp khắc phục đối với địa bàn có nguy cơ phát sinh phức tạp trở lại; bảo đảm duy trì các xã, phường đạt tiêu chí không ma túy, phấn đấu xây dựng tỉnh Lai Châu không ma túy vào năm 2030.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, xây dựng địa bàn không ma túy

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống ma túy; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, đưa vào chương trình công tác, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hằng năm. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phòng ngừa xã hội, phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, phương tiện truyền thông và các sản phẩm truyền thông trực quan. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trưởng dòng họ, người có uy tín ở cộng đồng thôn, bản, tổ dân phố. Tiếp tục xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình điển hình về phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở.

Đưa nội dung phòng, chống ma túy vào chương trình chính khóa hoặc ngoại khóa phù hợp với từng cấp học, bậc học; đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng chức năng. Gắn công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống ma túy với các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

Quản lý, giáo dục cải tạo và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với người phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy; chủ động cảm hóa, giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng có nguy cơ phạm tội về ma túy.

3. Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ

Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, đặc biệt là lực lượng Công an nhân dân. Nắm chắc tình hình, nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo; chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với tội phạm; tổ chức hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Tăng cường phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy.

Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng trong phòng ngừa, đấu tranh, phối hợp, hiệp đồng chiến đấu bắt giữ tội phạm về ma túy. Tăng cường quản lý nhà nước đối với hóa chất, tiền chất và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện liên quan đến ma túy.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai

Tổ chức rà soát, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ, sát với tình hình tệ nạn ma túy tại từng thôn, bản, tổ dân phố của từng xã, phường. Chủ động, thường xuyên phát hiện sớm, phân loại người sử dụng, người nghiện chất ma túy mới. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, huy động sự tham gia của gia đình và toàn xã hội; xử lý nghiêm các hành vi tái phạm, lôi kéo, cung cấp ma túy hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đưa người nghiện ma túy có đủ điều kiện và có nguy cơ cao vi phạm pháp luật vào cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện công lập; bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn cho cơ sở cai nghiện ma túy trong mọi điều kiện, hoàn cảnh. Mở rộng, nâng cao hiệu quả điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone.

Làm tốt công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh sự tham gia của doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường giám sát, hỗ trợ thường xuyên để giảm nguy cơ tái nghiện và hạn chế tác động tiêu cực đối với gia đình, cộng đồng.

5. Tăng cường đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất và chính sách đối với lực lượng chuyên trách

Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; gắn nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy hiệu quả hệ thống quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tập trung đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hiện có và xây dựng mới cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, Nhân dân bị thương, phơi nhiễm HIV hoặc hy sinh trong khi làm nhiệm vụ; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần tạo động lực, lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong phòng, chống ma túy.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và phối hợp liên ngành

Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế và lực lượng thực thi pháp luật của các nước trong khu vực; tích cực tham gia các diễn đàn, cơ chế hợp tác song phương, đa phương về phòng, chống ma túy, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh.

Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin trong phòng, chống tội phạm ma túy giữa các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh; phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý tội phạm và tệ nạn ma túy trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.

IV- GỢI Ý LIÊN HỆ, VẬN DỤNG VÀO THỰC TIỄN

1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng: Quán triệt, triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 19-NQ/TU, đưa công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ, đảng viên trong xây dựng địa bàn không ma túy.

2. Đối với đảng viên: Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu; chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống ma túy; tích cực tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân không tham gia, tiếp tay, bao che cho các hành vi liên quan đến ma túy. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội để tuyên truyền phòng, chống ma túy, đồng thời nâng cao ý thức cảnh giác trước các phương thức, thủ đoạn liên quan đến ma túy trên không gian mạng.